**TIẾNG VIỆT**

**Bài đọc 1: CON HEO ĐẤT ( 2 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà học sinh địa phương dễ viết sai (rô bốt, lưng nó, tiền lẻ, mát lạnh,...) Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài (con heo đất, thấm thoắt, năn nỉ...). Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài: Tình cảm thân thiết, gắn bó giữa bạn nhỏ và heo đất.

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập (tìm từ ngữ chỉ bộ phận cơ thể con vật, từ ngữ chỉ đặc điểm, hoạt động,…) Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng. Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu quý đồ vật, con vật. Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý, kính trọng bố mẹ. Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi. Phẩm chất trách nhiệm: Góp phần bồi dưỡng nếp sống tiết kiệm tiền bạc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên: SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

- Học sinh: Dụng cụ học tập

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TL** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’ | **1. Hoạt động Mở đầu:**  - GV cho HS hát và vận động theo nhạc bài hát “Con heo đất”  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV giới thiệu, ghi bảng | - HS hát và vận động theo nhạc  - HS lắng nghe. |
| **30’** | **2. Hoạt động Hình thành kiến thức mới:**  **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.**  - GV đọc mẫu: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ câu đúng, chú ý câu dài. Đọc diễn cảm các lời thoại với ngữ điệu phù hợp.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV HD HS chia đoạn:  + Đoạn 1: Từ đầu đến *học cách tiết kiệm*.  + Đoạn 2: Tiếp theo cho đến *mua rô bốt*.  + Đoạn 3: Tiếp theo cho đến *yêu thương nó*.  + Đoạn 4: Tiếp theo cho đến *rô bốt nữa*  + Đoạn 5: Còn lại.  - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn lần 1.  - Luyện đọc từ khó: *lưng nó, mát lạnh, nỡ làm, năm nỉ ,…*  *- Gv nhận xét*  \* Gọi đọc nối tiếp đoạn lần 2  - GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm  - GV nghe và chỉnh sửa cách phát âm, cách ngắt nghỉ hơi cho HS, nhận xét các nhóm.  - HD đọc cả bài: Đọc rõ ràng, ngắt nghỉ hơi đúng, đọc đúng lời nhân vật.  - Gọi HS đọc toàn bài.  - GV nhận xét, sửa lỗi phát âm (nếu có).  - GV nhận xét các nhóm.  **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu.**  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương.  + Câu 1: Bạn nhỏ mong bố mua cho đồ chơi gì?  + Câu 2: Bố mẹ hướng dẫn bạn nhỏ làm cách nào để mua được món đồ chơi đó?  + Câu 3: Bạn nhỏ dành dụm tiền như thế nào?  + Câu 4: Vì sao cuối cùng, bạn nhỏ không muốn đập vỡ con heo đất?  ***- Mở rộng: Trong lớp mình có bạn nào có nuôi heo đất giống bạn nhỏ trong bài không? Em chăm heo bằng cách nào?***  - GV nhận xét  - Qua câu chuyện, em hiểu điều gì?  - GV nhận xét, chốt: **Câu chuyện kể về tình cảm gắn bó giữa bạn nhỏ với một đồ vật là con heo đất dễ thương giúp bạn giữ tiền tiết kiệm.**  - GV mời HS nhắc lại nội dung bài. | - HS lắng nghe cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát  - HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - HS luyện đọc theo đoạn  - 1-2 HS đọc  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  + Bạn nhỏ mong bố mua cho một con rô bốt  + Bố mẹ của bạn hướng dẫn bạn dành dụm / tiết kiệm tiền bằng con heo đất  + Mỗi lần bố mẹ cho tiền ăn quà, mua sách, có chút tiền lẻ thừa ra, bạn lại được gửi heo giữ giúp. Tết, tiền được mừng tuổi, bạn cũng dành cho heo.  + Vì bạn yêu quý con heo đất. Bạn thấy con heo dễ thương.  - HS trả lời theo ý hiểu  - 1 -2 HS nêu nội dung bài theo suy nghĩ của mình.  - HS lắng nghe  - HS nhắc lại |
| ***30’*** | **3. Hoạt động Luyện tập thực hành:**  ***1. Tìm trong truyện trên những từ chỉ các bộ phận của con heo đất.***  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - GV giao nhiệm vụ làm việc nhóm 2  - GV mời đại diện nhóm trình bày.  - GV nhận xét  - Những từ lưng, bụng, mũi là từ chỉ gì? Trả lời cho câu hỏi nào?  - GV nhận xét tuyên dương.  ***2. Tìm từ chỉ các bộ phận của những đồ vật đựng tiền tiết kiệm dưới đây.***  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - Yêu cầu HS quan sát, làm việc theo nhóm 4  - GV giao nhiệm vụ làm việc chung cả lớp  - GV mời HS trình bày.  - GV mời HS khác nhận xét.  - Các từ chỉ bộ phận của đồ vật nói trên trả lời cho câu hỏi nào?  - Yêu cầu HS đặt câu với từ vừa tìm được.  - GV nhận xét tuyên dương | - HS đọc thầm yêu cầu bài  - HS đọc thầm lại bài tìm từ chỉ bộ phận của heo đất theo nhóm đôi.  - Đại diện trình bày.  + Lưng, bụng, mũi.  - HS nhận xét  - HS lắng nghe  - HS trả lời: Là từ chỉ sự vật, trả lời cho câu hỏi cái gì?  - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm việc nhóm 4, thảo luận và trả lời câu hỏi.  - Đại diện nhóm trình bày:  + Từ ngữ chỉ bộ phận của vật đựng tiền hình ngôi nhà: Mái, cửa, tường và tranh tường,...  + Từ ngữ chỉ bộ phận của gấu trúc, của chó tiết kiệm, gồm: đầu, tai, mắt, miệng, mũi, cổ, lưng, bụng, chân, đuôi, khe bỏ tiền,...  - Đại diện các nhóm nhận xét.  - HS trả lời: Trả lời cho câu hỏi cái gì?  + Đôi mắt gấu rất đẹp. |
| 5’ | **4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm:**  - GV tổ chức trò chơi Ô của bí mật để tăng tính hấp dẫn của phần luyện đọc lại truyện.  - GV HD cách chơi  + Khi các ô cửa mở hết, hiện ra hình ảnh minh họa bài đọc hoặc hình các đồ vật để tiết kiệm tiền.  - GV và cả lớp nhận xét, bình chọn HS đọc hay, diễn cảm  + Em thích nhất hoạt động nào?  - Nhắc nhở các em cần cần thực hành tiết kiệm tiền.  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia chơi  + HS luyện đọc theo phần yêu cầu của ô của mở.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - HS thực hiện |

**IV.** ***ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY ( NẾU CÓ):***

|  |
| --- |
|  |
|  |